

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Vào hồi 8h00' ngày 11 tháng 4 năm 2018 tại Văn phòng Công ty 53 Trần Phú, Phường Hải Châu 1, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

I. Phần nghi thức Đại Hội

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông: Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ông Huỳnh Đình Tuấn, Trưởng Ban báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

+ Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội là 161 cổ đông tương ứng với 4.200.000 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 100% vốn điều lệ.

+ Số cổ đông và Người đại diện ủy quyền dự họp có mặt tại Đại Hội là 106 cổ đông, sở hữu 3.760.167 cổ phần, chiếm 89,52%/ Vốn điều lệ;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng, Đại Hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng đã đủ điều kiện tiến hành.

2. Giới thiệu, thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

Thay mặt Ban Tổ chức, Ông Huỳnh Đình Tuấn giới thiệu Danh sách **Đoàn chủ tịch**. Đại hội đã thông qua với 100% biểu quyết tán thành theo danh sách như sau:

- | | |
|------------------------|--|
| - Ông Phan Trung Nghĩa | - Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Đoàn |
| - Ông Đàm Ngọc Bảo | - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty, Thành viên |
| - Ông Nguyễn Đình Phúc | - Ủy viên HĐQT, Thành viên |

Thay mặt Đoàn chủ tịch, Ông Nguyễn Đình Phúc giới thiệu danh sách Ban thư ký và Ban kiểm phiếu. Đại hội đã thông qua với 100% biểu quyết tán thành theo danh sách như sau:

- **Ban thư ký** (gồm 2 thành viên):

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| + Bà Hoàng Lệ Quyên | - P.Tổng hợp, Trưởng Ban |
| + Ông Nguyễn Quốc Mạnh | - P.Tổng hợp, Thành viên |

- **Ban kiểm phiếu** (gồm 2 thành viên):

- + Ông Huỳnh Đình Tuấn - Trưởng Phòng Tổng hợp, Trưởng ban
- + Bà Nguyễn Thị Hoàng Trang - Phó P.TCKT, Thành viên

3. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội

Thay mặt Đoàn chủ tịch, Ông Phan Trung Nghĩa thông qua chương trình, nội dung tại Đại hội. Đại hội đã nhất trí với tỷ lệ 100% biểu quyết tán thành. Chương trình làm việc gồm các nội dung sau:

- Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018;
- Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và phương hướng SXKD năm 2018;
- Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán;
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;
- Tờ trình về việc thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2017 và phương án thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2018;
- Tờ trình về việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Tờ trình về việc lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Tờ trình về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

II. Phần trình bày nội dung Đại hội

1. Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ông Nguyễn Đình Phúc đọc Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với 100% tỷ lệ biểu quyết tán thành.

2. Thay mặt Hội đồng quản trị, Ông Phan Trung Nghĩa – Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

3. Thay mặt Ban điều hành, Ông Đàm Ngọc Bảo – Giám đốc Công ty báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

4. Thay mặt Ban kiểm soát, Bà Lý Thị Lệ Ninh – Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

5. Được sự ủy nhiệm của Hội đồng quản trị, Ông Nguyễn Thơi – Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng trình bày:

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017;
- Tờ trình lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

001
ÔN
S
Y-
AI
AI
4L

6. Được sự ủy nhiệm của Hội đồng quản trị, Ông Nguyễn Đình Phúc – Ủy viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình thông qua Quyết toán thù lao của HĐQT; BKS; TK HĐQT năm 2017 và phương án thù lao HĐQT; BKS; TK HĐQT năm 2018;
- Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;
- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Tờ trình về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

III. Phần thảo luận các nội dung tại Đại hội

- * Trong quá trình thảo luận, một số cổ đông đã có ý kiến như sau:
 - Đánh giá cao sự nỗ lực của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong năm 2017 đã phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD có lãi và có cổ tức cho cổ đông.
 - Đánh giá cao sự đổi mới năng động của Ban điều hành, cần chú trọng trẻ hóa đội ngũ và nâng cao đời sống cho CBCNV
 - Trong năm 2018, Công ty cần nỗ lực hơn trong việc phát triển kinh doanh, nắm bắt thị trường để mở rộng các ngành hàng mới, góp phần thúc đẩy SXKD nhằm tăng lợi nhuận chung cho Công ty.
- * Đoàn chủ tịch đã báo cáo bổ sung, giải trình từng câu hỏi và các kiến nghị của cổ đông. Các cổ đông đã chấp thuận với nội dung báo cáo, giải trình của Đoàn chủ tịch.

IV. Phần biểu quyết tại Đại hội

Ông Huỳnh Đình Tuấn – Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo về tình hình cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm 10h45' là 106 cổ đông, sở hữu 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 89,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội tiến hành biểu quyết từng nội dung đã được trình bày và thảo luận:

1. Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và phương hướng SXKD năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	
				TH năm 2017	%TH so KH
1	Doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	160,00	193,24	120,78%

2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	1,60	1,61	100,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	1,28	1,29	100,78%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	2,00	4,80	240%
5	Đầu tư xây dựng Trung tâm kinh doanh ô tô Mitsubishi tại Thành phố Huế	Nt	16,24	1,36	8,37%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	2	2	100%

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

3. Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

4. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

- Trích lập các quỹ năm 2017:
 - + Quỹ đầu tư phát triển : 64.292.190 đồng (sáu mươi tư triệu hai trăm chín mươi hai nghìn một trăm chín mươi đồng).
 - + Quỹ khen thưởng : 64.292.190 đồng (sáu mươi tư triệu hai trăm chín mươi hai nghìn một trăm chín mươi đồng).

JAC
 CỘ
 CỘ
 Ý
 D
 A
 A
 1
 10

+ Quỹ phúc lợi : 64.292.190 đồng (sáu mươi tư triệu hai trăm chín mươi hai nghìn một trăm chín mươi đồng).

- Chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 2%/Vốn Điều lệ tương đương 840.000.000 đồng (tám trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 276.518.730 đồng (hai trăm bảy mươi sáu triệu năm trăm mười tám nghìn bảy trăm ba mươi đồng).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định lựa chọn thời gian và địa điểm trả cổ tức phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty và lợi ích của cổ đông.

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.631.017 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96,57%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 129.150 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,43%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

6. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2017 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2018.

6.1. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị kiêm nhiệm năm 2017: 165.000.000 đồng

6.2. Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2018:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Ủy viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng.

- Ủy viên Hội đồng quản trị chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

- Thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

370
16
PH
TH
1K
11
1P

7. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	240,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,80
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,64
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	0,95
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	16,53

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.562.206 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94,74%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 197.961 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,26%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

8. Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

9. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 95/2017/TT-BTC trong đó ban hành Điều lệ mẫu, Công ty đã tiến hành rà soát, đề xuất sửa đổi, thay thế Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

05/11/2017
TỶ ANH
TỔNG
3/3
ĐH

- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

10. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty

Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/7/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty đã áp dụng đối với Công ty đại chúng, Công ty đã xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết

- Số cổ phần tán thành là 3.760.167 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

V. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội

Căn cứ kết quả biểu quyết tại Đại hội, căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng và Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, các vấn đề sau đây được thông qua:

1. Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
 2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và phương hướng SXKD năm 2018.
 3. Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
 4. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.
 5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.
 6. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2017 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2018.
 7. Kế hoạch SXKD năm 2018
 8. Lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
 - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
 - Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.
9. Sửa đổi Điều lệ Công ty.
 10. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

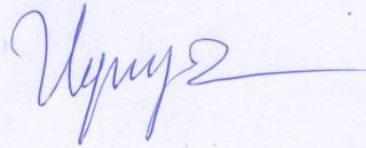
VI. Thông qua nội dung Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội

Thay mặt Ban Thư ký Đại hội, Bà Hoàng Lệ Quyên đọc toàn văn Biên bản và dự thảo Nghị quyết trước Đại hội.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% biểu quyết tán thành.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản và Nghị quyết Đại hội sẽ được sao gửi tới Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty và được đăng tải trên website của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

BAN THƯ KÝ



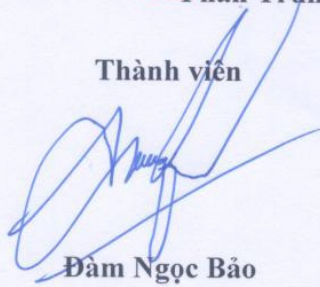
Hoàng Lệ Quyên

**ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



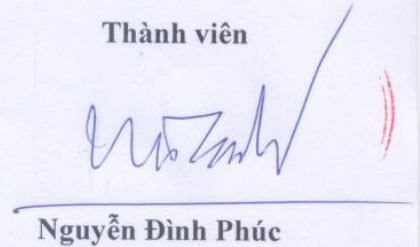
Phan Trung Nghĩa

Thành viên




Đàm Ngọc Bảo

Thành viên



Nguyễn Đình Phúc



Nguyễn Quốc Mạnh

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ban hành ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 11/4/2018 .

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	
				TH năm 2017	%TH so KH
1	Doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	160,00	193,24	120,78%
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	1,60	1,61	100,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	1,28	1,29	100,78%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Nt	2,00	4,80	240%
5	Đầu tư xây dựng Trung tâm kinh doanh ô tô Mitsubishi tại thành phố Huế	Nt	16,24	1,36	8,37%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	2	2	100%

3. Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
4. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.



5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017
- Trích lập các quỹ năm 2017:
 - + Quỹ đầu tư phát triển : 64.292.190 đồng (sáu mươi tư triệu hai trăm chín mươi hai nghìn một trăm chín mươi đồng).
 - + Quỹ khen thưởng : 64.292.190 đồng (sáu mươi tư triệu hai trăm chín mươi hai nghìn một trăm chín mươi đồng).
 - + Quỹ phúc lợi : 64.292.190 đồng (sáu mươi tư triệu hai trăm chín mươi hai nghìn một trăm chín mươi đồng).
 - Chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 2%/Vốn Điều lệ tương đương 840.000.000 đồng (tám trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).
 - Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 276.518.730 đồng (hai trăm bảy mươi sáu triệu năm trăm mười tám nghìn bảy trăm ba mươi đồng).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét quyết định lựa chọn thời gian và địa điểm trả cổ tức phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty và lợi ích của cổ đông.

6. Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2017 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT năm 2018:

6.1. Quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2017: 165.000.000 đồng

6.2. Phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2018:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Ủy viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát kiêm nhiệm: 2.000.000 đồng/người/tháng.
- Ủy viên Hội đồng quản trị chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.
- Thành viên Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị kiêm nhiệm: 1.000.000 đồng/người/tháng.

7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	240,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,80
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,64
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	0,95
5	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	16,53



8. Danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC);
- Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán (AAC).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đáp ứng yêu cầu.

9. Sửa đổi Điều lệ Công ty.

10. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng giao cho Hội đồng quản trị căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 3: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVM-DAESCO;
- UBCKNN; TTLKCKVN (báo cáo);
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**



Phan Trung Nghĩa

